

Bản án số: **14/2026/HS - ST**
Ngày: 05 - 03 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Tô
2. Bà Trần Thị Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2026/TLST - HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2026/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thi Thanh V.**

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1992 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường B, tỉnh Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Thi N, sinh năm 1958 và con bà Nguyễn Thị Minh N1, sinh năm 1956; Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án, Ngày 29/3/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 07/2023/HSST, đến ngày 21/6/2024 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 24/7/2013 bị của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk, xét xử về tội Trộm cắp tài sản, mức hình phạt 2 năm tù (theo Bản án số 27/2013/HSST ngày 24/7/2013); Ngày 12/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, xét xử về tội Cố ý gây thương tích, mức hình phạt 2 năm 6 tháng tù; tổng hợp hình phạt 02 năm tù của Bản án số 27/2013/HSST ngày 24/7/2013, buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 4 năm 6 tháng tù (theo Bản án số 38/2013/HSST ngày 12/11/2013).

Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam Buôn Ma Thuột, Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đắk Lắk từ ngày 13/11/2025, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn N2, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 05/7/2025, Thi Thanh V đón xe buýt từ nhà V ở tại tổ dân phố Đồng Tiến, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đến khu vực đường Đinh Núp, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, V gặp một N2 thanh niên tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch), sau đó H rủ V góp tiền để mua ma túy cùng nhau sử dụng thì V đồng ý và đưa cho H 250.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô loại xe Dream, màu xanh đen, không rõ biển số đi mua ma túy rồi quay lại nơi V đang đứng và cả hai cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, V nhờ H chở về nhà thì H đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream trên chở V ngồi phía sau đi về phường Buôn Hồ. Trên đường đi, cả hai bàn bạc với nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy nên đi đến khu vực thôn Phú Phong, xã Cuôr Đăng, tỉnh Đắk Lắk để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến khu nhà rẫy của ông Nguyễn Văn N2, do thấy rẫy không có hàng rào bao quanh, không có cổng nên V và H dừng xe cách nhà rẫy khoảng 40m rồi đi bộ. Trên đường đi vào nhà rẫy V nhìn thấy có 01 con dao thái lan, kích thước khoảng (20x2)cm nên V nhặt con dao cất trong người. Khi vào tới nhà rẫy, cả hai nhìn vào lỗ thông gió của nhà rẫy thì phát hiện thấy 01 dàn máy phun thuốc sâu có cấu tạo: 01 đầu xịt, 01 mô tơ màu bạc và 01 dàn chân xịt màu đen nên V nhặt 01 cây gỗ tròn, loại gỗ của cây cà phê, kích thước (8x64)cm ở gần đó để cạy cửa rồi cả hai chui vào nhà rẫy, V dùng con dao đã nhặt được trước đó cắt đứt đoạn ống ra khỏi dàn phun đưa dàn máy phun thuốc ra xe rồi H điều khiển xe mô tô chở tài sản trộm cắp được đi bán còn V ra khu vực đường tránh Quốc lộ 14 đợi H. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H quay lại đón V và nói là đã bán tài sản trộm cắp cho người quen của H tại Buôn Ma Thuột được 1.500.000 đồng. Cả hai thống nhất sử dụng 1.000.000 đồng mua ma túy để sử dụng, số tiền còn lại thì chia mỗi người 250.000 đồng. Sau đó, H chở V quay lại đường Đinh Núp, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk rồi H đi mua ma túy về và chia cho V. Sau khi có được ma túy thì V sử dụng hết rồi đón xe buýt về nhà tại phường Buôn Hồ. Đối với số tiền 250.000 đồng thì V đã tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 497/KL-HĐĐGTX ngày 01/10/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 dàn máy phun thuốc trừ sâu có cấu tạo: 01 đầu xịt hiệu Oshima OS39TS, màu đen-bạc; 01 mô tơ loại 3.5 Kw 3 Pha không rõ nhãn hiệu, màu bạc; 01 dàn chân xịt V9, màu đen giá trị tại thời điểm ngày 05/7/2025 là 7.104.425 đồng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT – VKS ngày 04 tháng 02 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Thi Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thi Thanh V đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị:

Xử phạt bị cáo: Thi Thanh V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 13 tháng 11 năm 2025.

Các biện pháp tư pháp: **Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.**

Về vật chứng vụ án: Đề nghị chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk trả lại 01 cây gỗ tròn, loại gỗ của cây cà phê, kích thước (8x64)cm cho ông Nguyễn Văn N2 là chủ sở hữu hợp pháp;

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn N2 số tiền 7.104.425 đồng.

Bị cáo không ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/7/2025, tại thôn Phú Phong, xã Cuôr Đăng, tỉnh Đắk Lắk, Thi Thanh V đã có hành vi trộm cắp 01 dàn máy phun thuốc trừ sâu có cấu tạo: 01 đầu xịt hiệu Oshima OS39TS, màu đen-bạc; 01 mô tơ loại 3.5 Kw 3 Pha không rõ nhãn hiệu, màu bạc; 01 dàn chân xịt V9, màu đen trị giá 7.104.425 đồng của ông Nguyễn Văn N2 thì bị phát hiện xử lý.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Thi Thanh V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nH thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Xét quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt là có căn cứ, cần chấp nhận.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của người khác

được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. NH do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhàn nhàn lao động nên bị cáo đã trộm cắp 01 đầu xịt hiệu Oshima OS39TS, màu đen-bạc; 01 mô tơ loại 3.5 Kw 3 Pha không rõ nhãn hiệu, màu bạc; 01 dàn chân xịt V9, màu đen trị giá 7.104.425 đồng.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/7/2013 bị của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk, xét xử về tội Trộm cắp tài sản, mức hình phạt 2 năm tù (theo Bản án số 27/2013/HSST ngày 24/7/2013); Ngày 12/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, xét xử về tội Cố ý gây thương tích, mức hình phạt 2 năm 6 tháng tù; tổng hợp hình phạt 02 năm tù của Bản án số 27/2013/HSST ngày 24/7/2013, buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 4 năm 6 tháng tù (theo Bản án số 38/2013/HSST ngày 12/11/2013).

Tính đến ngày phạm tội bị cáo có 01 án tích, ngày 29/3/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 07/2023/HSST chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Căn cứ vào những tình tiết trên, cần áp dụng quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bố bị cáo là ông Thi Ngọc thuộc diện tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975; mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt là thương binh hạng 4 nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[3] Về vật chứng: Ngày 09/01/2026 cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk trả lại 01 cây gỗ tròn, loại gỗ của cây cà phê, kích thước (8x64)cm cho bị hại Nguyễn Văn N2 là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với 01 con dao thái lan, kích thước khoảng (20x2)cm bị cá sử dụng để cắt đứt đoạn ống ra khỏi dàn phun thuốc, sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đã vứt lại tại khu vực đã nhặt trước đó nên không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 01 dàn máy phun thuốc trừ sâu có cấu tạo: 01 đầu xịt hiệu Oshima OS39TS, màu đen-bạc; 01 mô tơ loại 3.5 Kw 3 Pha không rõ nhãn hiệu, màu bạc; 01 dàn chân xịt V9, màu đen, bị cáo khai nhận sau khi trộm cắp được thì đối tượng tên H là người chở đi bán, cụ thể H bán ở đâu, cho ai thì bị cáo không biết nên không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô loại xe Dream, màu xanh đen, không rõ biển số bị cáo và đối tượng tên H sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo khai nhận chiếc xe mô tô trên là của H, tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được

đối tượng nhân thân lai lịch của đối tượng tên H nên không thu giữ được vì vậy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 7.104.425 đồng. Xét việc bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo Thi Thanh V có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn N2 số tiền 7.104.425 đồng là phù hợp.

[5] Đối với hành vi sử dụng ma túy của Thi Thanh V, ngày 09/01/2026 phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định Xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo theo quyết định số 01/QĐ-XPVPHC là phù hợp.

Đối với đối tượng tên H đã cùng Thi Thanh V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đã bán ma túy cho H và người đã mua dàn máy phun thuốc trừ sâu do V và H trộm cắp, quá trình điều tra bị cáo V khai không biết họ tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của các đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nH không thu thập được tài liệu, chứng cứ để làm rõ. Vì vậy, chưa có căn cứ xác định các đối tượng trên để xử lý trong vụ án này; khi nào làm rõ sẽ tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Thi Thanh V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Thi Thanh V **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 cây gỗ tròn, loại gỗ của cây cà phê, kích thước (8x64)cm cho ông Nguyễn Văn N2 là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015

Buộc bị cáo Thi Thanh V bồi thường cho ông Nguyễn Văn N2 7.104.425 đồng

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.”

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thi Thanh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Thi Thanh V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKS khu vực 3 – Đắk Lắk ;
- Phòng THADS khu vực 3 - Đắk Lắk;
- T.H.A Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA.T.Đắk Lắk ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu